***Tuần 8***

***Ngày soạn: 05/11/2022***

***Ngày dạy: 7,9/11/2022***

# **Tiết 19,20 - BÀI 9: TRUNG QUỐC TỪ THỜI CỔ ĐẠI ĐẾN THẾ KỈ VII**

(2 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

 **1. Kiến thức**

Thông qua bài học, HS nắm được:

- Giới thiệu được những đặc điểm về điều kiện tự nhiên của Trung Quốc cổ đại.

-Mô tả được sơ lược quá trình thống nhất và sự xác lập chế độ phong kiến ở Trung Quốc dưới thời Tần Thuỷ Hoàng.

* Xây dựng được đường thời gian từ đế chế Hán, Nam Bắc triều đến nhà Tuỳ.

-Nêu được những thành tựu cơ bản của nền văn minh Trung Quốc.

**2. Năng lực**

- Năng lực chung:

+ Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

+ Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

 - Năng lực Lịch sử:

+ Mô tả được sơ lược quá trình thống nhất và sự xác lập chế độ phong kiến dưới thời Tần Thuỷ Hoàng.

+ Xây dựng được đường thời gian từ đế chế Hán, Nam - Bắc triều đến nhà Tuỳ.

+ Nêu được những thành tựu chủ yếu của văn minh Trung Quốc trước thế kỉ VII.

 **3. Phẩm chất**

 - Có thái độ khách quan trong nhìn nhận các nhân vật và sự kiện lịch sử

 - Có ý thức tôn trọng và học hỏi cái hay, cái đẹp trong văn hoá của các dân tộc khác.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

 **1. Chuẩn bị của giáo viên**

 - Giáo án, SGV, SHS Lịch sử và Địa lí 6.

 - Lược đồ Trung Quốc cổ đại phóng to, Lược đồ thống nhất lãnh thổ Trung Quốc thời Tần Thủy Hoàng.

 - Một số hình ảnh về thành tựu tiêu biểu của nền văn minh Trung Quốc cổ đại.

 - Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Chuẩn bị của học sinh**

 - SHS Lịch sử và Địa lí 6.

 - Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

 **1. Hoạt động mở đầu**

 **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học

 **b. Tổ chức thực hiện:**

*-GV trình chiếu hình ảnh cho HS quan sát và yêu cầu HS trả lời câu hỏi:* Em có biết Trung Quốc tạo ra vật này làm gì không? Về sau nó được kế thừa trong lĩnh vực nào?

*- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi (HS có thể không trả lời được, GV khuyến khích HS mạnh dạn trả lời):*

+ Trung Quốc tạo ra vật la bàn để xác định phương hướng trong không gian nhất định.

+ Về sau, la bàn được kế thừa trong lĩnh vực các hoạt động đi biển, vào rừng, sa mạc, hướng bay của máy bay, tàu thủy, tàu ngầm, tên lửa, tàu vũ trụ,...

*- GV đặt vấn đề:* Hình thành từ tên niên kỉ III TCN, từ những nhà nước đầu tiên ra đời ở trung lưu Hoàng Hà, qua các cuộc chiến tranh, lãnh thổ Trung Quốc dần được hình thành và mở rộng. Từ thời xa xưa người Trung Quốc đã chế tạo ra la bàn để xác định phương hướng. Họ còn là chủ nhân của một nền văn minh phát triển với nhiều thành tựu mà cho đến ngày nay nhân loại vẫn đang được thừa hưởng. Hôm nay, qua bài học chúng ta cùng tìm hiểu rõ hơn về quá trình xác lập chế độ phong kiến và những thành tựu tiêu biểu của nền văn minh Trung Quốc cổ đại.

**2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**

 **Hoạt động 1: Điều kiện tự nhiên**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS biết được điều kiện tự nhiên của Trung Quốc cổ đại; những thuận lợi mà điều kiện tự nhiên mà Hoàng Hà và Trường Giang đã mang lại cho người Trung Quốc cổ đại.

**b. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao NV học tập**Đọc thông tin sgk, quan sát hình 9.1 và lược đồ 9.2 em hãy:* Xác định vùng cư trú chủ yếu của cư dân Trung Quốc thời cồ đại
* Cho biết Hoàng Hà và Trường Giang đã tác động như thế nào đến cuộc sống của cư dân Trung Quốc thời cổ đại?

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV hướng dẫn, HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV gọi HS trả lời câu hỏi. - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập*** GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới
 | **I. Điều kiện tự nhiên**-Lưu vực sông Hoàng Hà: Bồi đáp phù sa tạo nên vùng đồng bằng châu thổ phì nhiêu thuận lợi cho việc trồng trọt-Lưu vực sôngTrường Giang: Đất đai, phì nhiêu, khí hậu ấm áp thuận lợi cho phát triển nhiều loại cây trồng |

**Hoạt động 2: Quá trình thống nhất và xác lập chế độ phong kiến dưới thời Tần Thủy Hoàng**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS biết được Tần Doanh Chính đã lần lượt đánh chiếm các nước, thống nhất Trung Quốc và lấy hiệu là Tần Thủy Hoàng; chế độ phong kiến được xác lập ở Trung Quốc; sau 15 năm, nhà Tần sụp đổ.

**b. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao NV học tập****-** GV giới thiệu kiến thức: Thởi cổ đại ở Trung Quốc kéo dài khoảng 2.000 năm, gần liền với 3 triều đại nối tiếp nhau là nhà Hạ, nhà Thương và nhà Chu. C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_2.png- GV yêu cầu HS đọc thông tin mục II, quan sát Lược đồ 9.3 SHS trang 48.49 và trả lời câu hỏi: Nêu những nét chính về quá trình thống nhất Trung Quốc của Tần Thủy Hoàng. - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp, trả lời câu hỏi:+ Nêu nguyên nhân vì sao Tần Doanh Chính thống nhất được lãnh thổ Trung Quốc?+ Hãy so sánh lãnh thổ Trung Quốc thời nhà Tần và lãnh thổ Trung Quốc ngày nay.- GV mở rộng kiến thức: Giới thiệu với HS một vài nét về Tần Thủy Hoàng: Tần Thủy Hoàng sinh ngày 18 tháng 2 năm 259 TCN, mất ngày 11 tháng 7 năm 210 TCN. Ông là vị vua thứ 36 của nước Tần, đồng thời là Hoàng đế đầu tiên thống nhất Trung Hoa sau khi tiêu diệt các nước chư hầu, chấm dứt thời kỳ Chiến Quốc vào năm 221 TCN. Ông lên ngôi Tần vương năm 13 tuổi và trở thành Hoàng đế năm 38 tuổi. Thay vì tiếp tục xưng vương như các vị vua thời nhà Thương và nhà Chu, để đánh dấu mốc cho việc thống nhất Trung Hoa và chứng tỏ nhà Tần còn vĩ đại hơn các triều đại trước, ông tự tạo ra một danh hiệu mới là "Hoàng đế" và tự gọi mình là Thủy Hoàng đế.C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_3.png- GV yêu cầu HS quan sát Hình 9.4 và cho biết Tần Thủy Hoàng đã làm những gì để thống nhất toàn diện Trung Quốc.- GV nhấn mạnh, lưu ý cho HS: thống nhất về mặt lãnh thổ chỉ là đặt nền móng cho những hoạt động tiếp theo của Tần Thuỷ Hoàng nhằm thống nhất toàn diện Trung Quốc.- GV mở rộng kiến thức: Quan sát hình số 4 trong Hình 9.4, chữ Mộc từ giáp cốt đến tiểu triện đã có sự biến đổi:C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_8.png+ Giáp cốt: chú trọng miêu tả vật thật, do khắc trên xương cốt nên nét chữ thô, nguệch ngoạc.+ Tiểu triện: chữ khuôn trong hình vuông, nét thanh thoát, mang tính đối xứng trái, phải rõ nét, bố cục chặt chẽ.- GV giới thiệu kiến thức: Do sự phát triển của sản xuất, xã hội Trung Quốc cũng phân hoá sâu sắc. Các giai cấp mới xuất hiện.- GV yêu cầu HS quan sát Sơ đồ 9.5 và cho biết: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_10.png+ Xã hội cổ đại Trung Quốc gồm những giai cấp nào? + Xã hội phong kiến Trung Quốc gồm những giai cấp nào? Các giai cấp đó hình thành từ những giai cấp nào trong xã hội cổ đại? + Quan hệ giữa hai giai cấp cơ bản của xã hội phong kiến dựa trên cơ sở nào?- GV giới thiệu kiến thức: Quan hệ bóc lột giữa địa chủ với nông dân bằng địa tô ngày càng chiếm địa vị thống trị. Chế độ phong kiến chính thức được xác lập ở Trung Quốc.- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp và nhận xét chính sách cai trị của Tần Thủy Hoàng? - GV giới thiệu kiến thức: nhà Tần đã không tồn tại lâu dài như tham vọng của Tần Thuỷ Hoàng. Sau 15 năm tồn tại (221 TCN - 206 TCN), nhà Tần sụp đổ.**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV hướng dẫn, HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV gọi HS trả lời câu hỏi. - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **II. Quá trình thống nhất và xác lập chế độ phong kiến dưới thời Tần Thủy Hoàng**- Năm 221TCN, Tần Doanh Chính thống nhất Trung Quốc, lên ngôi hoàng đế, lấy hiệu là Tần Thuỷ Hoàng, thực hiện nhiều chính sách đặt nền móng cho sự phát triển lâu dài của Trung Quốc.- Các giai cấp mới xuất hiện: Địa chủ và nông dân lĩnh canh.- 206TCN, nhà Tần sụp đổ. |

**Hoạt động 3: Từ nhà Hán, Nam – Bắc Triều đến nhà Tùy**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS biết được kế tiếp nhà Tần, nhà Hán đã cai trị suốt hơn bốn thế kỉ và được coi là một trong những triều đại phát triển rực rỡ ở Trung Quốc; cuối thế kỉ VI, nhà Tuỳ tái thống nhất đất nước, đặt cơ sở để Trung Quốc bước vào giai đoạn đỉnh cao của chế độ phong kiến.

**b. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao NV học tập****-** GV yêu cầu HS đọc thông tin mục III và quan sát Sơ đồ 9.6 cho biết:C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_14.png+ Kể tên các triều đại nào phong kiến từ nhà Hán đến nhà Tùy? Triều đại nào kéo dài nhiều nhất? Triều đại nào tồn tại ngắn nhất?+ Đặc điểm nổi bật của thời kì này là gì?- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, trả lời câu hỏi: Em có biết những triều đại Trung Quốc nào đã xâm lược nước ta không? Nhà Hán có sự kiện gì liên quan đến lịch sử Việt Nam?**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV hướng dẫn, HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV gọi HS trả lời câu hỏi. - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **III. Từ nhà Hán, Nam – Bắc Triều đến nhà Tùy**Từ sau thời nhà Tần, xã hội Trung Quốc thời kì này gắn liền với những triều đại: Hán, Tam quốc, Tấn, Nam- Bắc triều, Tuỳ. |

**Hoạt động 4: Thành tựu tiêu biểu của nền văn minh Trung Quốc**

**a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS biết được một số thành tựu tiêu biểu của nền văn minh Trung Quốc trên các lĩnh vực: nho giáo, chữ viết, văn học, y học, kĩ thuật, kiến trúc.

**b. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG** |
| **Bước 1: GV chuyển giao NV học tập**- GV giới thiệu kiến thức:Một số thành tựu tiêu biểu của nền văn minh Trung Quốc trên các lĩnh vực: nho giáo, chữ viết, văn học, y học, kĩ thuật, kiến trúc. C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_17.pngC:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_16.png- GV yêu cầu HS đọc thông tin mục IV và quan sát các hình từ Hình 9.7 đến Hình 9.10 nêu các thành tựu tiêu biểu của Trung Quốc cổ đại. C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_18.png - GV chia HS thành 3 nhóm, yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi vào Phiếu học tập số 1: + Nhóm 1: Em có đồng ý với quan điểm “Tiên học lễ, hậu học văn” không? Lí giải sự lựa chọn của em?+ Nhóm 2: Theo em, các triều đại Trung Quốc xây dựng Vạn lý trường thành để làm gì?+ Nhóm 3: Em ấn tượng nhất với thành tựu nào của người Trung Quốc cổ đại? Tại sao?**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- GV hướng dẫn, HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV gọi HS, nhóm trả lời câu hỏi. - GV gọi HS, nhóm khác nhận xét, bổ sung.**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. | **IV. Thành tựu văn minh tiêu biểu của Trung Quốc trước thế kỉ VII**- Tư tưởng: Nho gia (Khổng Tử)- Chữ viết: chữ tượng hình.- Văn học: Kinh thi. -Sử học: Sử kí của Tư Mã Thiên.- Khoa học- kĩ thuật: dệt tơ, làm giấy...-Y học: bấm huyệt, châm cứu-Kiến trúc: Vạn lí trường thành. |

**3. Hoạt động luyện tập:**

*-* Theo em, tại sao Hoàng Hà được gọi là “sông Mẹ” của Trung Quốc. Từ đó, em hãy kể tên “sông Mẹ” của Ai Cập, Lưỡng Hà, Ấn Độ.

+ Hoàng Hà được gọi là “sông Mẹ” của Trung Quốc vì: Hoàng Hà là nơi khởi nguồn văn minh của Trung Quốc, lưu vực của nó từng là trung tâm kinh tế, chính trị của Trung Quốc trong nhiều thời kì lịch sử và nguồn nước của nó nuôi sống đông đảo dân cư của quốc gia này.

+ “Sông Mẹ” của Ai Cập là sông Nin, Lưỡng Hà là sông Ti-gơ-rơ và Ơ-phơ-rát, Ấn Độ là sông Ấn và sông Hằng.

**4. Hoạt động vận dụng:**

*-* Theo em, việc phát minh ra kĩ thuật làm giấy có vai trò gì đối với sự phát triển của xã hội ngày nay?

+ Ngày nay, dù bước sang thời đại 4.0 với mạng Internet toàn cầu, với lưu giữ thông tin và trao đổi thông tin qua thư điện tử, thì giấy vẫn không mất đi vai trò của nó.

+ Thậm chí giấy không chỉ dùng để lưu giữ thông tin, mà còn nhiều công dụng khác như: giấy dán tường, giấy trang trí nhà cửa; giấy làm bao bì, làm hộp; giấy làm quạt, làm dù che, làm giấy vệ sinh,...

**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**1.Bài vừa học**

-Học nội dung bài ghi

-Làm bài tập SBT Lịch sử và Địa Lí trang 28,29,30,31

**2. Bài sắp học:** **Bài 10 HY LẠP CỔ ĐẠI**

-Điều kiện tự nhiên

-Tổ chức nhà nước thành bang

-Những thành tựu văn hoá tiêu biểu